TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÓC MÔN** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2025/HS-ST
Ngày: 11 - 4 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Đoàn Thị Thanh Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Liên

2. Ông Huỳnh Văn Đẹp

- ***Thư ký phiên tòa:*** bà Vũ Thị Hồng Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn****, Thành phố Hồ Chí Minh*: bà Phạm Thị Thanh Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 111/2025/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 109/2025/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2025, đối với:

Bị cáo **Trần Thái P**, sinh ngày 25 tháng 10 năm 1980 (tên gọi khác: không có), tại tỉnh Quảng Ngãi; Nơi thường trú: thôn A, xã B, huyện C, tỉnh D; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần B1 và Nguyễn Thị P1; anh chị em ruột gồm 04 người kể cả bị cáo; bị cáo có vợ nhưng chưa đăng ký kết hôn; bị cáo có 01 con sinh năm 2022.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Nguyên đơn dân sự: Doanh nghiệp tư nhân L.

Địa chỉ: xã Y, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: ông Lý Văn X, sinh năm 1971.

Địa chỉ: xã Y, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 15/9/2022, bị cáo Trần Thái P và Đoàn Nguyễn Thành T, Trần Thanh T1 đến quán Cô Ba Nữ ăn uống cùng nhau. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cả nhóm ra về. Bị cáo P điều khiển xe máy biển số 72G1-071.55 chở vợ và con đi phía trước, Đoàn Nguyễn Thành T điều khiển xe máy biển số 62P3-322.10 và Trần Thanh T1 điều khiển xe máy biển số 54N1-5925 đi sau, cả nhóm lưu thông trên đường Nguyễn Thị Ngâu hướng về cầu Bến Nọc. Khi đến trước nhà số 48/3D xã Y, huyện Hóc Môn thì có xe ô tô tải (loại xe chở nhiên liệu) biển số 51E-012.96 do Nguyễn Thành N điều khiển lưu thông phía sau cùng chiều bóp còi và bật tín hiệu đèn xi nhan rồi vượt lên va chạm với xe máy do bị cáo P điều khiển làm xe máy ngã xuống đường, tuy nhiên N không dừng xe lại mà tiếp tục lưu thông. Bị cáo P dựng xe máy, đỡ vợ con lên xe và tiếp tục chạy theo xe của N. N nhìn qua kính chiếu hậu thấy xe của bị cáo P chạy sau nên ép xe máy của bị cáo P vào lề phải nhưng bị cáo P đạp T1 kịp nên không bị ngã, N tiếp tục điều khiển xe đi tiếp. T thấy vậy nên nhặt 01 cục đá và điều khiển xe máy đuổi theo xe ô tô của N. Được khoảng 400m thì xe của N dừng lại do tránh xe ô tô phía trước, T dựng xe máy, ném cục đá vào kính cửa bên trái (cửa kính bên tài xế) làm bể kính. N lấy tuýt sắt trên xe đi xuống dùng tuýt sắt đánh vào trán và người của T gây thương tích nhẹ. Lúc này T1 điều khiển xe máy đi đến, dừng xe rồi đi lại nơi N đang đánh T nên Nhân sợ bỏ chạy trốn vào xưởng may cách nơi dừng xe ô tô khoảng 20m. T, T1 đuổi theo nhưng không kịp. Do không tìm thấy N nên T1 tiếp tục tìm kiếm N còn T quay lại xe ô tô của N, leo vào cabin lấy 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Pro Max cầm trên tay rồi đi đến chỗ N đang trốn la lên cho N biết là T đang cầm điện thoại của N, yêu cầu N đi ra để giải quyết việc N ép xe của bị cáo P và dùng thanh sắt đánh T bị thương. N không đi ra nên T quay lại nơi xe ô tô đang dừng tìm N nhưng không thấy. Khi T cầm điện thoại quay lại xưởng may thì được người dân thông báo N đã bỏ đi, T bỏ điện thoại vào túi quần đang mặc và đi đến nơi xe mô tô của T đang dừng. Lúc này bị cáo P đã điều khiển xe máy chở vợ và con đi đến, lấy 01 viên gạch ống bên đường ném vào kính chắn gió phía trước của xe ô tô biển số 51E-012.96 làm vỡ kính. Sau khi bị cáo P đập bể kính chắn gió của xe ô tô thì T1 không tìm thấy N nên quay lại, lấy 01 cái ghế Inox phía trước nhà người dân gần đó đập vào đèn xi nhan bên phải của xe ô tô nhưng đèn không bị bể. Bị cáo P và T1, T bỏ về.

Thời điểm T đang trên đường về, ba vợ của N là ông Lý Văn X gọi điện thoại vào số điện thoại của Nhân thì T nghe máy và báo cho ông X biết N ép xe làm té bạn của T và đánh T gây thương tích, hiện T đang giữ điện thoại của N, yêu cầu N đến gặp T để giải quyết và nhận lại điện thoại, sau đó bị cáo P chở T đến phòng khám để xử lý vết thương tại trán do bị N đánh rồi chở T về nhà của bị cáo P ngủ.

Đến khoảng 08 giờ ngày 16/9/2022, vợ N là chị Lý Thị Thùy T2 gọi điện

thoại cho N, T nghe máy và nói đang giữ điện thoại của N, đề nghị cung cấp địa chỉ để trả lại. Vợ N yêu cầu gặp mặt tại sân banh xã Y. T rủ bị cáo P cùng đi để trả lại cho N. Khi vừa đến sân banh xã Y thì bị Công an xã Y đưa về trụ sở làm việc.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Trần Thái P và Đoàn Nguyễn Thành T, Trần Thanh T1 khai nhận diễn biến sự việc như đã nêu. Bị cáo P và T, T1 không bàn bạc với nhau về việc đập phá xe ô tô biển số 51E-012.96. Bị cáo P không thấy T đập kính của xe ô tô bồn, T thấy T1 dùng ghế đập vào đèn xi nhan của xe ô tô bồn. T1 không nhìn thấy bị cáo P, T đập bể kính của xe bồn.

Kết luận định giá tài sản số 201/KL-HĐĐGTS ngày 29/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn, kết luận giá trị tài sản như sau:

- 01 tấm kính chắn gió trước của xe ô tô bồn chở xăng hiệu Huyndai (HD260) biển số 51E-012.96 có kích thước 830x2310cm - số tiền 2.200.000 đồng.

- 01 tấm kính chắn gió bên cửa tài xế của xe ô tô bồn chở xăng hiệu Huyndai (HD260) biển số 51E-012.96 có kích thước 503x685cm - số tiền 700.000 đồng.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax 128Gb màu xanh số tiền 20.000.000 đồng.

Vật chứng vụ án gồm:

- Xe gắn máy biển số 54N1-5925 do mẹ ruột của Trần Thanh T1 là bà Đoàn Minh T3 đứng tên chủ sở hữu, bà Tuyết cho T1 mượn xe làm phương tiện đi học, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả xe cho bà T3.

- Xe máy biển số 72G1-071.55 số khung: RLHJF2702BY835686, số máy: JF27E-0961689 do ông Ngô Bá H đứng tên chủ sở hữu, ông H bán xe cho bị cáo Trần Thái P bằng hợp đồng ủy quyền công chứng, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị cáo P.

- Xe máy biển số 62P2-322.01 do Đoàn Nguyễn Thành T đứng tên chủ sở hữu, Cơ quan điều tra đã trả xe máy cho T.

- Điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax 128Gb, Cơ quan điều tra đã trả cho Nhân.

- 01 (một) cục gạch ống bị bể; 01 (một) cục đá xanh; 01 (một) ghế inox bị gãy; 01 (một) cây sắt tròn rỗng phía trong, chiều dài khoảng 60 cm.

Về dân sự: Đối với thiệt hại của xe ô tô, Phiên, T, T1 đã bồi thường số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Trần Thái P thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như trên, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 123/CT – VKSHM ngày 19 tháng 3 năm 2025 cũng như tại phiên Tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Thái P về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" thuộc trường hợp trị giá tài sản từ 2.000.000 (hai triệu) đồng đến dưới 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự); Đồng thời, phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự tuyên phạt bị cáo Trần Thái P mức án từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù.

Đối với Nguyễn Đoàn Thành T có hành vi dùng đá ném vào làm bể kính bên trái của xe ô tô biển số 51E-012.96 trị giá 700.000 (bảy trăm nghìn) đồng chưa đủ định lượng để xử lý hình sự về hành vi "Cố ý làm hư hỏng tài sản". Việc T lấy điện thoại của N để trên xe không nhằm mục đích chiếm đoạt mà chỉ để giữ liên lạc yêu cầu N ra gặp mặt giải quyết việc N ép xe của bị cáo P nên không cấu thành tội "Cướp tài sản".

Đối với Trần Thanh T1, đã dùng ghế đập vào đèn xi nhan của xe ô tô biển số 51E-012.96 nhưng không gây thiệt hại nên không đủ cơ sở xử lý hình sự về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Đối với Nguyễn Thành N có hành vi dùng cây sắt đánh vào đầu Đoàn Nguyễn Thành T gây thương tích nhưng do T từ chối giám định thương tích nên không có căn cứ xử lý hình sự đối với N về hành vi này.

Về xử lý vật chứng vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 cục gạch ống bị bể, 01 cục đá xanh, 01 ghế inox bị gãy, 01 cây tròn rỗng phía trong, chiều dài khoảng 60 cm.

Về trách nhiệm dân sự: phía DNTN L không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo P không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo P: xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn dân sự Doanh nghiệp tư nhân L đã được triệu tập hợp lệ tham dự phiên tòa và có đơn xin vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của nguyên đơn dân sự không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên Tòa, qua phần hỏi và tranh tụng công khai, bị cáo Trần Thái P đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ cơ sở xác định ngày 15/9/2022, trên đường Nguyễn Thị Ngâu thuộc xã Y, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí minh, bị cáo Trần Thái P đã có hành vi dùng gạch ống đập bể kính chắn gió của xe ô tô biển số 51E-012.96 trị giá 2.200.000 (hai triệu hai trăm nghìn) đồng của Doanh nghiệp tư nhân L do tài xế Nguyễn Thành N điều khiển. Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Thái P đã phạm vào tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn truy tố bị cáo Trần Thái P với tội danh nêu trên là đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Thái P là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn góp phần làm xấu đi tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì trong lúc bực tức, thiếu suy nghĩ bị cáo đã không trình báo sự việc cho cơ quan có thẩm quyền xử lý mà đã bất chấp pháp luật thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo Trần Thái P mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội; đồng thời cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là phù hợp.

[5] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo Trần Thái P đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại; Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn nhận định các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Trần Thái P đúng quy định của pháp luật và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét nhân thân bị cáo có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế và không có nghề nghiệp ổn định nên đại diện Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng khoản 5 Điều 178 phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo Trần Thái P là có cơ sở nên chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Phía DNTN L đã nhận bồi thường thiệt hại từ bị cáo P, T và T1 nên không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng vụ án: đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng là đúng với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[9] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016, xét thấy cần buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm là đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 178; Điều 38; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trần Thái P 09 (chín) tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, xử lý vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cục gạch ống bị bể; 01 (một) cục đá xanh; 01 (một) ghế inox bị gãy; 01 (một) cây sắt tròn rỗng phía trong, chiều dài khoảng 60 cm. Theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 20/3/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn (BL 238).

Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016: Buộc bị cáo Trần Thái P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- PV06-CATP.HCM;
- Chi cục THADS huyện Hóc Môn;
- Phòng PC 27;
- Bị cáo;
- Nguyên đơn dân sự;
- Lưu: Vp, hồ sơ. (20b)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Thị Thanh Thủy